TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Công nghệ chiến lược trở thành đòn bẩy nâng cao năng lực cạnh tranh và thúc đẩy kinh tế số

08:55 27/04/2026

Phát triển công nghệ chiến lược không chỉ là xu hướng, mà đang trở thành yêu cầu tất yếu để Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu. Khi được lựa chọn đúng và gắn chặt với nhu cầu của nền kinh tế, công nghệ chiến lược sẽ mở ra động lực tăng trưởng mới, tạo nền tảng cho mục tiêu kinh tế số chiếm 30% GDP vào năm 2030.

Gắn công nghệ chiến lược với nhu cầu nền kinh tế và vai trò trung tâm của doanh nghiệp

Trong bối cảnh cạnh tranh toàn cầu ngày càng gay gắt, phát triển công nghệ chiến lược được xác định là hướng đi trọng tâm nhằm nâng cao năng lực nội tại của nền kinh tế. Tuy nhiên, yếu tố then chốt không nằm ở việc chạy theo xu hướng công nghệ, mà ở khả năng gắn kết chặt chẽ với nhu cầu thực tiễn và lợi ích dài hạn của quốc gia.

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chính phủ đã ban hành danh mục 11 nhóm công nghệ chiến lược và 35 nhóm sản phẩm công nghệ chiến lược, đồng thời lựa chọn 6 sản phẩm ưu tiên để triển khai trước với lộ trình cụ thể.



Nghiên cứu phát triển khoa học công nghệ. Ảnh: TTXVN

Tại cuộc họp Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm nhấn mạnh, công nghệ chiến lược phải được đặt trong tổng thể chiến lược phát triển đất nước, gắn với các ngành công nghiệp trụ cột có nhu cầu lớn, tiềm năng phát triển và khả năng hình thành chuỗi giá trị.

Cách tiếp cận này không chỉ giải quyết các bài toán trước mắt, mà còn tạo nền tảng cho năng lực cạnh tranh dài hạn. Một điểm nhấn quan trọng là doanh nghiệp được xác định là trung tâm của hệ sinh thái công nghệ. Các chính sách cần khuyến khích mạnh mẽ doanh nghiệp, đặc biệt là khu vực tư nhân, đầu tư vào khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Trong khi đó, Nhà nước giữ vai trò định hướng, hoàn thiện thể chế, đặt hàng nghiên cứu, hỗ trợ phát triển và thương mại hóa sản phẩm. Nguồn lực được yêu cầu tập trung vào các lĩnh vực trọng điểm, đầu tư đủ lớn và đủ dài để tạo đột phá.

Theo Bộ Khoa học và Công nghệ, danh mục công nghệ chiến lược được xây dựng dựa trên ba trụ cột gồm nhu cầu phát triển của nền kinh tế, lợi thế của ngành và khả năng hình thành thị trường. Cách tiếp cận này chia thành hai nhóm chính: Nhóm công nghệ đã có thị trường, tác động trực tiếp đến các ngành kinh tế chủ lực; và nhóm công nghệ nền tảng như lượng tử, công nghệ không gian, năng lượng mới, đóng vai trò tạo động lực tăng trưởng dài hạn và bảo đảm tự chủ trong các lĩnh vực trọng yếu.

Việc triển khai Quyết định số 1131/QĐ-TTg bước đầu đã hình thành khung pháp lý và định hướng tương đối đồng bộ. Nhiều bộ, ngành, địa phương đã chủ động xây dựng kế hoạch hành động đến các mốc 2030, 2035 và cụ thể hóa thành các chương trình, nhiệm vụ.

Đáng chú ý, khu vực doanh nghiệp đang từng bước làm chủ công nghệ lõi và phát triển sản phẩm chiến lược. Tỷ lệ nội địa hóa trong nhiều lĩnh vực đạt kết quả tích cực như robot công nghiệp, hệ thống thị giác máy, AI, mạng 5G hay thiết bị bay không người lái. Các công nghệ như xử lý ngôn ngữ tự nhiên, blockchain, hạ tầng số cũng đang được ứng dụng rộng rãi, góp phần thu hẹp khoảng cách công nghệ với các quốc gia phát triển.

Những kết quả này cho thấy doanh nghiệp trong nước đang dần giữ vai trò trung tâm trong hệ sinh thái công nghệ chiến lược, gắn nghiên cứu với sản phẩm và khả năng thương mại hóa.

Hoàn thiện hệ sinh thái thúc đẩy công nghệ lõi và bứt phá kinh tế số

Dù đạt được những kết quả bước đầu, hệ sinh thái công nghệ chiến lược vẫn còn phân tán và chưa đồng bộ ở quy mô quốc gia. Các thách thức lớn vẫn nằm ở hành lang pháp lý, cơ chế tài chính, nguồn nhân lực và hạ tầng nghiên cứu.



Công nghệ chiến lược gắn chuỗi ngành trụ cột, tạo động lực tăng trưởng mới

Hiện Bộ Khoa học và Công nghệ đang tiếp tục hoàn thiện danh mục công nghệ ưu tiên, tập trung vào các lĩnh vực cốt lõi như bán dẫn, trí tuệ nhân tạo và năng lượng mới. Đồng thời, nhiều giải pháp đang được triển khai như phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, kết nối chuyên gia quốc tế, thu hút đầu tư và

xây dựng các cơ chế thử nghiệm chính sách như sandbox cho AI.

Các chương trình hỗ trợ như AI Voucher cũng được thiết kế nhằm giúp doanh nghiệp và tổ chức nghiên cứu tiếp cận hạ tầng tính toán, dữ liệu dùng chung và các mô hình công nghệ tiên tiến.

Phó Thủ tướng Hồ Quốc Dũng nhấn mạnh, việc phát triển công nghệ chiến lược phải bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, tránh dàn trải và bám sát ba tiêu chí cốt lõi là nhu cầu thị trường, lợi thế quốc gia và khả năng hình thành chuỗi giá trị.

Trong bức tranh tổng thể, công nghệ chiến lược đóng vai trò nền tảng cho phát triển kinh tế số, động lực được kỳ vọng tạo bứt phá tăng trưởng trong giai đoạn tới. Theo các chuyên gia, kinh tế số Việt Nam đã đạt quy mô hơn 70 tỷ USD, chiếm khoảng 14,02% GDP, song mức độ lan tỏa vẫn chưa tương xứng với tiềm năng.

Để đạt mục tiêu kinh tế số chiếm 30% GDP vào năm 2030, mô hình phát triển cần dựa trên ba trụ cột gồm công nghệ lõi, số hóa các ngành kinh tế và quản trị số. Trong đó, trọng tâm là chuyển từ gia công sang làm chủ công nghệ, đẩy mạnh số hóa chuỗi giá trị trong các ngành như tài chính, logistics, nông nghiệp, sản xuất công nghiệp và xây dựng nền tảng quản trị dựa trên dữ liệu.

Thực tiễn cho thấy, công nghệ chiến lược chỉ phát huy hiệu quả khi được triển khai trên cơ sở lựa chọn đúng, đầu tư đủ và tổ chức thực hiện quyết liệt. Khi gắn chặt với các ngành công nghiệp trụ cột và nhu cầu của nền kinh tế, công nghệ chiến lược sẽ trở thành động lực quan trọng, tạo nền tảng cho tăng trưởng nhanh và bền vững trong giai đoạn tới.

Thiên Trường